

Bài 21. VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG (tiếp theo)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

- Hiểu được tình hình phát triển kinh tế ở Đồng bằng sông Hồng : trong cơ cấu GDP nông nghiệp vẫn còn chiếm tỉ trọng cao, nhưng công nghiệp và dịch vụ đang chuyển biến tích cực.
- Thấy được vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc đang tác động mạnh đến sản xuất và đời sống dân cư. Các thành phố Hà Nội, Hải Phòng là hai trung tâm kinh tế lớn và quan trọng của Đồng bằng sông Hồng.
- Biết kết hợp kênh hình và kênh chữ để giải thích một số vấn đề bức xúc của vùng.

II – MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý

– Công nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng hình thành vào loại sớm nhất ở Việt Nam và nay đang trong thời kì đổi mới. Trong cơ cấu kinh tế của vùng, khu vực công nghiệp tăng từ 26,6% năm 1995 lên 36,0% năm 2002. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng tương ứng từ 18,3 nghìn tỉ đồng lên 52,2 nghìn tỉ đồng, chỉ đứng sau vùng Đông Nam Bộ. Phát triển mạnh nhất là các thành phố Hà Nội, Hải Phòng. Tỉnh Vĩnh Phúc có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất. Tuy còn gặp nhiều khó khăn, tỉnh Nam Định vẫn dẫn đầu các tỉnh phía nam Đồng bằng sông Hồng.

– Về sản xuất nông nghiệp, đặc trưng của vùng là năng suất lúa đạt cao nhất trong cả nước. HS cần hiểu được nguyên nhân chính là do thâm canh tăng năng suất, tăng vụ. HS cần hiểu được lợi ích kinh tế của việc đưa vụ đông trở thành vụ sản xuất chính ở nhiều địa phương trong vùng.

Đồng bằng sông Hồng còn là vùng phát triển chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi lợn. Cần lưu ý một số khó khăn chính là do chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Vấn đề lương thực và sự dồi dào lao động vẫn là những vấn đề bức xúc của vùng.

– Trong cơ cấu kinh tế dịch vụ, hoạt động vận tải hàng hoá và hành khách trên hệ thống giao thông đường sắt, đường ô tô, đường thuỷ, đường hàng không diễn ra sôi động. Cảng Hải Phòng và sân bay quốc tế Nội Bài có vai trò đặc biệt quan trọng. Du lịch cũng là ngành kinh tế có triển vọng lớn. Nhiều cơ sở du lịch nổi tiếng đất nước như Chùa Hương (Hà Tây), Tam Cốc – Bích Động (Ninh Bình), Côn Sơn (Hải Dương), vườn quốc gia Cúc Phương. Các bãi biển Đô Sơn, đảo Cát Bà hấp dẫn khách du lịch trong nước và nước ngoài. Hà Nội là trung tâm thông tin, tư vấn, chuyển giao công nghệ, tài chính, ngân hàng lớn của cả nước.

– Các thành phố Hà Nội, Hải Phòng là hai trung tâm kinh tế lớn nhất vùng mỗi thành phố đều có một số ngành kinh tế đặc trưng.

Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, gồm địa bàn các thành phố Hà Nội, Hải Phòng và các tỉnh Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ninh, Hà Tây, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc với ba cực phát triển là các thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Hạ Long. Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ có tác động mạnh tới việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động cho Đồng bằng sông Hồng, Trung du và miền núi Bắc Bộ.

III – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC CẨN THIẾT

- Lược đồ kinh tế vùng Đồng bằng sông Hồng.
- Một số tranh ảnh về hoạt động kinh tế ở Đồng bằng sông Hồng.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY BÀI MỚI

1. Gợi ý dạy mục IV : Tình hình phát triển kinh tế

a) Công nghiệp

Để nhận xét tình hình sản xuất công nghiệp ở vùng Đồng bằng sông Hồng, GV yêu cầu HS quan sát hình 21.1 để thấy được sự thay đổi về tỉ trọng công nghiệp trong GDP vùng. Xác định sự phân bố các ngành công nghiệp trọng điểm trên hình 21.2.

b) Nông nghiệp

GV nên gợi một HS đọc phần đầu của mục nông nghiệp, sau đó gợi ý HS so sánh năng suất lúa giữa hai vùng Đồng bằng sông Hồng, Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. đương nhiên HS sẽ dễ dàng nhận thấy nông nghiệp ở Đồng bằng sông Hồng đi theo con đường thâm canh tăng năng suất là chủ yếu.

Tiếp theo, GV yêu cầu HS phân tích đặc điểm và vai trò của vụ đông đang trở thành vụ sản xuất chính ở nhiều địa phương. GV giải thích thêm, ngoài lúa, Đồng bằng sông Hồng còn phát triển chăn nuôi lợn, nuôi trồng và đánh bắt thuỷ sản (chú ý các bãi cá trên vịnh Bắc Bộ).

c) Dịch vụ

Về dịch vụ ở Đồng bằng sông Hồng cần tập trung tìm hiểu : dịch vụ vận tải, kinh tế du lịch, và nhóm dịch vụ quan trọng khác : bưu chính viễn thông, tài chính, ngân hàng, chuyển giao công nghệ.

GV cần hướng dẫn HS xác định vị trí cảng Hải Phòng, sân bay quốc tế Nội Bài, các tuyến quốc lộ quan trọng. Từ đó đi tới nhận xét tình hình hoạt động sôi động của dịch vụ vận chuyển hàng hoá và hành khách.

GV yêu cầu HS nêu qua các cơ sở du lịch sinh thái, văn hoá – lịch sử. Cần nêu một vài địa danh chủ yếu. Các vấn đề khác cần nhắc qua để đảm bảo bài học có tính hệ thống.

2. Gợi ý dạy mục V : Các trung tâm kinh tế và Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Mục này gồm hai ý : Các trung tâm kinh tế và Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Về các trung tâm kinh tế vùng, GV nên cho HS đọc bản đồ để xác định các ngành kinh tế chủ yếu của các thành phố Hà Nội, Hải Phòng và Hạ Long (thuộc Quảng Ninh một tỉnh thuộc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ). GV cho HS đọc tên các tỉnh và thành phố trong địa bàn Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Sau đó, nêu ý nghĩa của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động của vùng Đồng bằng sông Hồng, Trung du và miền núi Bắc Bộ.

V – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI KHÓ

– Câu hỏi ở mục IV.2 : *Lợi ích kinh tế của việc đưa vụ đông thành vụ sản xuất chính ở Đồng bằng sông Hồng.*

Với HS nhiều địa phương câu này thuộc loại khó. GV cần hướng dẫn HS hiểu rằng từ tháng 10 năm trước đến tháng 4 năm sau, thời tiết ở Đồng bằng sông Hồng thường lạnh, khô. Gió mùa đông bắc mỗi lần tràn về thường gây rét đậm hoặc rét hại. Ngày nay, nhờ có các giống ngô năng suất cao lại chịu hạn, chịu rét tốt nên ngô là cây được trồng nhiều vào vụ đông. Cùng với ngô và khoai tây, vùng còn phát triển mạnh rau quả ôn đới và cận nhiệt, do đó cơ cấu cây trồng trong vụ đông trở nên đa dạng, đem lại lợi ích kinh tế cao.

– Câu hỏi ở mục V. "Xác định trên hình 21.2 vị trí địa lí của các tỉnh, thành phố thuộc vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ". Với câu hỏi này, GV cần định hướng để HS nhận thấy hầu hết các tỉnh, thành trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đều liền kề với vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (trong đó tỉnh Quảng Ninh với thành phố Hạ Long thuộc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ). Qua đó HS cần hiểu được tầm quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đối với cả hai vùng kinh tế, chứ không riêng đối với Đồng bằng sông Hồng.